

chỉ như *Penicillium*, *Aspergillus*, *Streptomyces*, *Agaricus*, *Polyporus*, nhiều loài tảo và địa i. Cần chú ý đến một đặc điểm là phần lớn những chất màu quý nhất có trong những loài cây mọc trong vùng nhiệt đới.

4. Trong các bộ phận khác nhau của cùng một loài cây thường có các chất màu khác nhau, và ngay trong cùng một bộ phận cây nhiều khi có đồng thời hai chất màu, hoặc nhiều hơn. Do đó triển vọng tìm các phẩm nhuộm màu sắc khác nhau lại càng lớn (1).

Ngoài những nhóm thực vật trình bày ở trên, ở miền Bắc nước ta cũng có nhiều triển vọng phát hiện những loài thực vật có ích khác — nguồn cung cấp xenlulô, vitamin, men, hay những loài thức ăn cho gia súc, gia cầm và các động vật có ích nói chung, những

loài dùng để diệt động vật và thực vật có hại v.v...

Tóm lại, những điều trình bày ở trên chỉ là những ví dụ cho thấy hệ thực vật miền Bắc Việt-nam là một kho tàng vô cùng quý báu để phát hiện những loài thực vật có ích mới — nguồn cung cấp các loại nguyên liệu hay sản phẩm rất khác nhau. Nghiên cứu phát hiện những loài thực vật có ích đó và biến chúng thành những loài thực vật kinh tế chính là một trong những nhiệm vụ quan trọng nhất của ngành khoa học tài nguyên thực vật.

(1) Xem thêm : Phan Kế Lộc. Lương thực — Thực phẩm. 1972, 1.

VÀI SUY NGHĨ VỀ

CÔNG TÁC TRỒNG CÂY XANH Ở CÁC THÀNH PHỐ

NGUYỄN ĐĂNG KHÔI

Mùa xuân năm 1960, trong dịp kỷ niệm lần thứ 30 ngày thành lập Đảng, Hồ Chủ tịch đã phát động « Tết trồng cây ». Từ đó đến nay, hưởng ứng lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, nhân dân ta đã hăng hái thi đua trồng cây gây rừng, làm cho đất nước càng ngày càng xuân.

Hồ Chủ tịch nói : « Trong mười năm, nước ta phong cảnh sẽ ngày càng tươi đẹp hơn, khí hậu điều hòa hơn, cây gỗ đầy đủ hơn. Điều đó sẽ góp phần quan trọng vào việc cải thiện đời sống của nhân dân ta » (1). Biện lời dạy của Hồ Chủ tịch thành hiện thực, mười ba năm qua, nhân dân ta đã trồng được hàng trăm triệu cây các loại. Rừng cây xanh đã phủ kín nhiều đồi trọc. Hệ thống đai rừng phi lao mọc lên kiên cố trên bãi biển, chắn gió bão, chắn cát bay. Đường sá đều có hàng cây vươn cao, rợp mát. Bộ mặt xóm làng, đồng ruộng dần dần đổi mới.

Thành quả của công tác trồng cây gây rừng đã có tác dụng nhất định trong việc phòng chống thiên tai, cải thiện điều kiện khí hậu, cải tạo địa hình, phục vụ đời sống vật chất và văn hóa của nhân dân, và từng bước phục vụ cho yêu cầu của sản xuất công nghiệp nông nghiệp và các ngành kinh tế khác.

Trong những năm đánh trả đế quốc Mỹ trong chiến tranh phá hoại đối với miền Bắc, rừng cây, đường cây chẳng những che chở cho bộ đội hành quân, cho các chiến sĩ giao thông vận tải đưa hàng ra tiền tuyến, mà còn cung cấp gỗ cho bộ đội và nhân dân xây dựng công sự chiến đấu, hầm hào trú ẩn, góp phần đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Công tác trồng cây gây rừng còn có tác

(1) Trích bài « Tết trồng cây », báo Nhân dân số 2082, ngày 28-11-1959.

dụng giáo dục tình cảm Bắc — Nam ruột thịt, nâng cao ý chí thống nhất đất nước cho đồng bào miền Bắc. Khắp nơi mọc lên những vườn cây ăn quả, vườn cây thuốc « Bắc — Nam », « Hà-nội — Huế — Sài-gòn », những rừng cây và hàng cây mang tên các địa phương kết nghĩa.

« Ngày nay, Tết trồng cây đã trở thành nếp sống tốt đẹp trong nhân dân ta; phong trào trồng cây đã thực sự là phong trào của quần chúng. Nhân dân ta trồng cây chẳng những vì đó là hành động biểu thị lòng biết ơn Bác, mà còn vì trồng cây gây rừng là sự nghiệp rất vĩ đại, là ngành sản xuất vật chất rất quan trọng và là nguồn thu lớn mở ra nhiều triển vọng làm giàu cho đất nước » (Nguyễn Tạo, 1971).

..

Trong phong trào chung của cả miền Bắc, các thành phố cũng đã đẩy mạnh công tác trồng cây xanh. Các đường phố trở nên xanh, mát hơn, nhiều công viên rộng lớn đã được xây dựng để mọi người lui tới vui chơi sau những ngày lao động. So với trước đây thì diện tích trồng cây xanh đã tăng nhanh gấp bội, đặc biệt công tác trồng cây ở các thành phố không những đã tăng nhiều về số lượng, mà còn có một chuyển biến tốt về mặt đối tượng phục vụ. Các vườn hoa đã được xây dựng ở các khu lao động; nhiều loại cây cảnh quý như quất, đào, các loại cúc... ngày trước gần như chỉ là của riêng của những kẻ giàu sang trong những ngày Tết thì nay được đem trồng ở các công viên để mọi người cùng thưởng thức, vui xuân...

Tuy vậy, bên cạnh những thành tích đã đạt được, chúng tôi cảm thấy phong trào trồng cây ở các thành phố còn yếu, việc chăm sóc và bảo vệ cây trồng chưa tốt, *phương hướng trồng cây cũng chưa thích hợp.*

Từ năm 1971, chúng ta tiếp tục phát động « Tết trồng cây, đời đời nhớ ơn Bác Hồ ». Đến nay, sau khi chiến thắng để quốc Mỹ, nhân dân ta sẽ xây dựng lại các thành phố, các thôn xóm đã bị máy bay giặc tàn phá. Nhiều khu công nghiệp mới sẽ mọc lên trên đất nước ta. Tất nhiên công tác trồng cây xanh cũng sẽ rất quan trọng. Để công tác này đạt kết quả tốt, cần có sự chuẩn bị thật khẩn trương, nhất là cần sớm xây dựng những cơ sở ươm cây giống.

Trong khi xác định các loại cây để trồng, chúng tôi thấy cần chú ý đến một số vấn đề sau.

I — QUAN ĐIỂM KINH TẾ TOÀN DIỆN TRONG CÔNG TÁC TRỒNG CÂY XANH Ở CÁC THÀNH PHỐ

Mục đích trồng cây trên các đồi hoang, các khu đất lâm nghiệp là để *gây rừng, lấy gỗ*, nên khi cây đến tuổi khai thác thì được hạ xuống để sử dụng. Nhưng trồng cây ở các thành phố, ở ven các đường giao thông lớn thì *chủ yếu để lấy bóng mát, làm cảnh, làm đai cây chắn gió v.v...* nên người ta chỉ chặt cây trong trường hợp cây bị bão đổ, bị sâu bệnh hoặc vì một nguyên nhân nào khác làm chết cây. Vì vậy, khi chọn loại cây để trồng, nên chú ý đến các loài cây có nhiều tác dụng kinh tế, nghĩa là trong suốt thời gian mấy chục năm cây tồn tại, ngoài tác dụng cho bóng mát, làm cảnh, cây còn *cung cấp cho ta một sản phẩm nào đó, như hoa để ong hút mật, quả hoặc hạt để người ăn, làm nguyên liệu cho công nghiệp, làm thuốc v.v...* Có vậy mới nâng cao hiệu quả kinh tế của các hàng cây bóng mát, các đai cây chắn gió, và việc trồng cây xanh mới thực sự góp phần mở rộng kinh doanh của Nhà nước và của hợp tác xã. Khi phát động Tết trồng cây, Hồ Chủ tịch cũng đã chỉ rõ phải trồng «... vừa cây ăn quả, cây có hoa, vừa cây làm cột nhà » (1).

Ở nhiều nước, người ta thường cũng trồng như vậy. Ở Hungari, chung quanh thủ đô Buda-pet và nhiều thành phố lớn, người ta chọn cây Hòe *Sophora japonica* và cây Robinia sp. để trồng thành những dải rừng lớn vừa có tác dụng chắn gió, tuyết, làm bóng mát, vừa để cho ong hút mật hoa vào mùa xuân, nhờ đó nghề nuôi ong đã có điều kiện phát triển rất mạnh.

Nhìn lại công tác trồng cây ở các thành phố trong thời gian qua, ta thấy rất rõ là chưa thể hiện được quan điểm này. Cây được chọn trồng phổ biến là xà cừ, phi lao, bạch đàn. Những hàng cây này hằng năm không cung cấp cho ta một sản phẩm gì ngoài một ít cành lá để làm củ đun. Như vậy, hiệu quả kinh tế của chúng thật là thấp. Trong khi đó, hệ thực vật nhiệt đới phong phú của nước ta không thiếu những loài cây vừa có thể trồng làm cây bóng mát, làm đai cây chắn gió, vừa là những loại cây có giá trị kinh tế cao. Ta không phải tìm ví dụ ở đâu xa mà có thể thấy ngay ở Hà-nội, Hải-hưng. Các hàng cây sấu, cây nhãn, cây vải trồng hai bên đường, hằng năm đã đem lại cho ta những

(1) Trích bài « Tết trồng cây », báo Nhân dân số 2082, ngày 28-11-1959.

nguồn lợi to lớn (hoa để ong hút mật, quả được mọi người ưa thích). Chúng ta còn có rất nhiều loài cây khác cũng có giá trị tương tự để trồng lấy bóng mát như cây trám, cây me, cây muôm, cây quế, cây mít, cây đen, cây long não (hạt ép lấy tinh dầu). Có những loài cây tuy hoa quả không ăn được nhưng cũng được người ta ưa thích hơn xà cừ, bạch đàn, như cây sữa. Mùi thơm của hoa cây sữa vừa làm cho ta cảm thấy khoan khoái dễ chịu sau một ngày lao động căng thẳng, vừa có tác dụng diệt trùng bầu không khí chung quanh, còn vỏ cây sữa thì dùng để làm thuốc.

Tất nhiên, không phải ta chỉ trồng toàn các loại cây ăn quả, cây cho hạt làm nguyên liệu cho công nghiệp, nhưng nếu thay thế dần một phần lớn các hàng xà cừ, bạch đàn, phi lao bằng các loại cây kể trên thì Nhà nước và hợp tác xã sẽ được lợi thêm biết bao nhiêu. Việc trồng cây xanh ở các thành phố, các thôn xóm vùng đồng bằng sẽ thật sự trở thành một ngành sản xuất kinh doanh quan trọng, vừa gián tiếp vì có tác dụng điều hòa khí hậu, chắn gió bão vệ hoa màu, vừa trực tiếp vì cho hoa lợi hằng năm.

II — ĐẶC ĐIỂM THỰC VẬT CỦA CÁC LOẠI CÂY

Mỗi loài cây có *những đặc tính chủng loại* của nó. Kích thước của cây, hình dạng của tán lá rất khác nhau. Có loài cây chỉ cao 6 — 7m, nhưng có loài cây cao tới trên 10m. Có loài có tán lá sum suê, tỏa rộng ra như cây đa, cây phượng; có loài có tán lá tròn, gọn như cây sấu, cây nhãn; có tán lá hình tháp như cây bứa, cây dục, cây muôm; lại có loài có tán lá phân thành nhiều tầng như cây bàng, cây sữa. Phần lớn các loài cây của nước ta có lá xanh quanh năm, nhưng cũng có loài cây có mùa thay lá rõ rệt như cây long não, hoặc có mùa hoàn toàn trụi lá như cây bàng, cây gạo, cây xoan. Thời kì ra hoa, màu sắc của hoa của các loài cây cũng khác nhau... Vì vậy, ta nên trồng ở mỗi thành phố nhiều loài cây khác nhau. Nhưng, để tăng vẻ đẹp cho các đường phố, *chỉ nên trồng ở mỗi đường phố cùng một loài cây*. Ta có thể thấy rất rõ điều này ở Hà-nội, Hải-phòng. Các phố được trồng toàn bằng cây sấu, hoặc cây đa, cây sao đen, cây long não v.v... nom thật đẹp vì các hàng cây có cùng hình dạng, cùng màu sắc, cùng ra hoa, cùng thay lá vào một thời kì trong năm. Trong khi đó, ở một số phố được trồng nhiều loài cây thì cây cao đứng cạnh cây thấp, cây tán xòe cạnh cây tán gọn,

cây ra hoa, cây rụng lá trông thật nham nhở, hỗn độn. Nguyên nhân có tình trạng này, một phần có thể do ta không chú ý đến các đặc điểm thực vật học của các loài cây, một phần còn do không có sự chuẩn bị cây giống trước, nên khi một cây bị dẫn đi, thì sẵn có bất kì loại cây nào ở vườn ươm là đem đến trồng thế vào.

Khi tiến hành trồng cây xanh ở các đường phố, các khu nhà, các đường giao thông, cần cần nhắc chọn loài cây có kích thước, hình dáng tương xứng với cấu trúc xây dựng ở chung quanh, tránh tình trạng cây trồng ảnh hưởng đến công trình, phải chặt ngọn hoặc phát cành.

Trong công tác trồng cây ở các thành phố, thôn xóm, ta còn phải chú ý đến điều kiện khí hậu. Nước ta, hằng năm đều chịu ảnh hưởng của một số cơn bão từ biển Đông thổi vào. Tùy cơn bão mà tốc độ gió mạnh hay yếu. Tùy năm mà số cơn bão tràn vào nhiều hay ít, nhưng thường năm nào cũng có 5 — 6 cơn. Đặc điểm này rất quan trọng, cần được quan tâm đến một cách thích đáng khi chọn loại cây để trồng.

Ta biết rằng trong các loài cây, có loài cây rễ ăn nông, loài cây rễ ăn sâu. Để thích hợp với điều kiện gió bão của nước ta, tránh những thiệt hại đôi khi có thể rất to lớn về người và của do gió bão làm đổ cây gây ra, ta nên chọn trồng những loại cây có tán nhẹ và thưa, *có hệ rễ ăn sâu*.

Nhưng trong thời gian qua, loại cây được trồng nhiều nhất ở các thành phố, thôn xóm vùng đồng bằng, là những nơi thường hay bị bão, lại là cây xà cừ. Đó là một loại cây có tán lá nặng, hệ rễ ăn nổi nên chỉ cần một cơn lốc mạnh hoặc bão cấp 8—9 là đủ làm đổ. Theo dõi tình hình cây đổ qua các trận bão ở Hà-nội, ta thấy đại bộ phận là xà cừ. Sở dĩ có người thích trồng loại cây này vì đó là một loại cây dễ trồng, mau lớn. Nhưng cũng có người thích trồng vì cho rằng xà cừ cho nhiều cành làm củ đun (?). Nếu đem so sánh với những thiệt hại do các cây xà cừ bị bão làm đổ gây ra (như đè bẹp ôtô, làm sập nhà, làm đứt dây điện và đổ các cột đèn, v.v...) thì ta thấy khối lượng củi cành do cây đem lại thật không đáng là bao.

Có thể nói rằng: cây xà cừ không thích hợp để trồng ở các tỉnh đồng bằng và ven biển của nước ta, đặc biệt là không thích hợp để trồng ở các thành phố và các khu công nghiệp.

Điểm cuối cùng, chúng tôi thấy cần nêu lên trong khi xét các đặc điểm thực vật học

của các loài cây để chọn trồng làm cây bóng mát ở các thành phố là không nên trồng các loài cây có hệ rễ ăn nổi. Chúng sẽ làm hỏng các vỉa hè, các mép đường.

III — QUAN ĐIỂM DÂN TỘC TRONG CÔNG TÁC TRỒNG CÂY XANH Ở CÁC THÀNH PHỐ

Để làm xanh các đồi hoang, các vùng đất lâm nghiệp, ta có thể trồng nhiều loài cây nhập nội, nếu những loại cây này đáp ứng được yêu cầu gây rừng lấy gỗ. Ví dụ trồng bạch đàn (nhập từ nước Úc) trên các đồi trọc, trồng phi lao (cũng nhập từ nước Úc) ở các bãi cát ven biển. Nhưng để làm xanh các thị trấn phố, các thôn xóm thì vấn đề đặt ra có khác. Trồng cây xanh ở các thành phố không chỉ đơn thuần để lấy bóng mát, mà còn để trang trí, làm cảnh. Trang trí thì phải mang tính chất dân tộc, phải thể hiện được vẻ đẹp của đất nước, cho nên ta cần chú ý thích đáng đến các loại cây địa phương — các loại cây dân tộc. Bởi vì một con người sinh ra và lớn lên ở một nước không chỉ gắn bó chặt chẽ với phong tục, tập quán, ngôn ngữ, cuộc sống vật chất và tinh thần mà cả với thiên nhiên, với cây cối của nước đó.

Nhưng nhìn lại công tác trồng cây xanh ở các thành phố trong thời gian qua, nhất là trồng cây cảnh ở các công viên các công trình kiến trúc, chúng tôi thấy tinh thần dân tộc có phần bị coi nhẹ.

Trong những năm xâm chiếm nước ta, tất nhiên thực dân Pháp không bao giờ đề cao tính dân tộc của nhân dân ta trong mọi lĩnh vực, kể cả lĩnh vực trồng cây xanh ở các thành phố. Chúng muốn xóa nhòa tinh thần dân tộc của nhân dân ta không những trong đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, nghệ thuật mà cả trong khung cảnh sống hằng ngày. Chúng đã đưa vào trồng ở các thành phố của nước ta đủ các loại cây của các thuộc địa khác. Chúng trang trí các công viên, các công trình xây dựng hoàn toàn theo lối trang trí, theo óc thẩm mỹ của người nước ngoài. Cho nên, nếu đưa ảnh chụp một vườn hoa, một biệt thự ở Hà-nội với các hàng cây cảnh chung quanh, và nói đó là vườn hoa ở Ghinê, ở Xê-nêgan hoặc một biệt thự nào đó ở nước Pháp thì người ta cũng dễ tin là thật.

Từ ngày miền Bắc được giải phóng đến nay đã 19 năm nhưng chúng ta cũng chưa chú ý thanh toán cái « di sản » này, kể cả ở thủ đô Hà-nội. Theo tài liệu điều tra gần đây thì phần lớn các loài cây bóng mát, cây cảnh trồng

ở Hà-nội, Hải-phòng là những loại cây nhập nội. Một đường phố mới được khai thông, một công viên mới được hình thành, một khu nhà mới được xây dựng xong, thì chỉ có hoặc chủ yếu là xà cừ, phi lao, bạch đàn, liễu, cau búng, bách tán được đưa đến trồng. Thậm chí ở những nơi trang trọng nhất, thiêng liêng nhất đối với dân tộc ta, thì chủ yếu cũng là những loại cây ngoại lai được mang đến trồng. Cây bách tán được trồng ở hai bên lễ đài Ba-dinh, ở nghĩa trang liệt sĩ Mai-dịch; bạch đàn được đem trồng ở hai bên Hội trường Ba-dinh v.v... Ở các địa phương khác cũng vậy, hầu hết các nghĩa trang liệt sĩ đều được trồng bằng phi lao.

Tất nhiên chúng ta không phản đối việc nhập trồng các loài cây có giá trị kinh tế của các nước khác để làm giàu cho đất nước ta, để làm phong phú thêm hệ thực vật của chúng ta, nhưng vấn đề là nên trồng chúng ở đâu? Chúng ta không thể bằng lòng với việc biến thủ đô nghìn năm văn hiến cũng như các thành phố khác của nước ta thành những thành phố chỉ có toàn là xà cừ, phi lao, bạch đàn và các loài cây ngoại lai khác.

Nhân đây chúng tôi cũng muốn đề cập đến việc trồng hoa ở các công viên, việc sản xuất hoa để bán cho nhân dân trong dịp Tết và các ngày lễ khác. Chúng tôi cảm thấy các cây hoa dân tộc càng ngày càng bị lấn át bởi những loại hoa nhập nội. Một số khách nước ngoài khi đi thăm các vườn hoa ở Hà-nội đã nhận xét rằng: các vườn hoa rất đẹp nhưng không khác gì các vườn hoa ở Maxcova, Budapet hoặc Pari cả. Nhận xét đó đáng làm cho chúng ta phải suy nghĩ.

Sở dĩ có tình trạng này là vì chúng ta đã tiếp quản các cơ sở vật chất và kỹ thuật trồng cây của thực dân Pháp để lại ở các thành phố một cách không có phê phán.

Một lần nữa, chính qua đây, chúng ta càng thấy rõ Hồ Chủ tịch vĩ đại của chúng ta « là người tượng trưng cho tinh hoa của dân tộc Việt-nam, cho ý chí kiên cường, bất khuất của nhân dân Việt-nam suốt bốn nghìn năm lịch sử ». Tuy đã sống nhiều năm ở Pháp, đã đi tới rất nhiều nước trên thế giới, nhưng trong mọi ý nghĩ, lời nói, hành động, sở thích, Bác Hồ vẫn thể hiện tinh thần dân tộc rất cao. Ngôi nhà Bác ở là một ví dụ sinh động. Mấy cây dừa tỏa bóng mát, gợi cho ta một cái gì thân thiết của quê hương miền Nam, của Việt-nam; hàng rào dâm bụt thân thiết của quê hương Nam-đàn, của nông thôn Việt-nam. Khi còn sống, Bác thường dành thời gian nghỉ ngơi của mình để chăm sóc cây vú sữa, hình ảnh

của miền Nam ruột thịt ; và hoa huệ là thứ hoa mà Bác rất thích. Các lần đi tham gia Tết trồng cây với nhân dân ở các địa phương, Bác đều chọn cây đa để trồng. Ta thấy rất rõ Bác Hồ của chúng ta chỉ ưa thích các loài cây dân tộc.

Nhìn sang một số nước, ta thấy tinh dân tộc cũng được thể hiện rất rõ trong công tác trồng cây xanh. Đối với người dân Nga, cây bạch dương là vô cùng thân thiết. Bạch dương được coi là cây tượng trưng cho đất nước Nga. Người ta bảo rằng : « Nói đến nước Nga mà không nói đến cây bạch dương thì không phải là đã nói đến nước Nga ». Vì vậy, bạch dương được trồng trên các ngọn đồi đã từng diễn ra những cuộc chiến đấu oanh liệt của hồng quân Liên-xô chống lại bọn phát-xít Đức trong cuộc chiến tranh vệ quốc vĩ đại, được trồng ở các nghĩa trang liệt sĩ, các di tích lịch sử v.v... Bạch dương được trồng ở các nhà ga biên giới để những người công dân Xô viết đi xa Tổ quốc lâu ngày trở về, vừa đặt chân lên mảnh đất đầu tiên của đất nước đã có thể nhìn thấy ngay cây bạch dương thân yêu. Còn đối với người dân nhiều nước Tây Âu, chắc không có cây gì có thể thay thế được cây xapanh trong ngày lễ Nô-en và ngày Tết đầu năm của họ.

Đối với ta, trên dải đất bốn nghìn năm dựng nước và giữ nước có biết bao nhiêu loại cây hoặc mang truyền thống oai hùng của những trang sử chống ngoại xâm, hoặc mang truyền thống đẹp đẽ về mặt tinh cảm, văn hóa, hoặc gắn chặt với con người Việt-nam trong mọi mặt sinh hoạt. Có thể kể : cây tre, cây trúc, cây tầm vông, cây lồ ô, cây hoa ban, cây cọ, v.v...

« Tre, nứa, mai, vầu giúp người trăm nghìn công việc khác nhau... Cây tre xanh, nhũn nhặn, ngay thẳng, thủy chung, can đảm. Cây tre mang những đức tính của người hiền là

tượng trưng cao quý của dân tộc Việt-nam » (Thép Mới). Vậy, giá ta trồng hai bụi tre ngà, hai bụi vầu Tây-bắc ở hai bên lễ đài, ở hai bên hội trường Ba-dinh thì đẹp biết bao, thiêng liêng biết mấy. Tại sao lại không trồng tre, trồng đại ở hai bên đài liệt sĩ ? Ta có thể trang trí bên trong các hội trường bằng các rò phong lan đuôi cáo, tai trâu v.v..., bằng các chậu cây cọ, cây tuế, cây trúc, cây si mà không cần phải dùng đến các chậu cây nhập của nước ngoài. Nếu ta đưa tặng các vị khách quốc tế đến thăm nước ta những bó hoa sen, hoa huệ, hoa trà v.v... thay cho các bó hoa lay-dơn, dìnhha, thực được nhập của châu Âu thì chắc là i nghĩa hơn nhiều.

« Các thành phố các khu công nghiệp, các danh lam thắng cảnh, các di tích lịch sử, các khu văn hóa khoa học v.v... đều không thể thiếu cây xanh. Tùy mỗi nơi, nhiều loài cây từ loại cây loài cây có hương thơm, hoa đẹp, quả ngon đến các loại cây có hình dạng duyên dáng, được trồng phối hợp sẽ có nhiều, tác dụng, từ trang trí đến chống ô nhiễm, giảm chấn động, tăng sức khỏe v.v... ».

Để làm tốt công tác trồng cây xanh, tất nhiên còn nhiều vấn đề khác cần phải giải quyết, cần có sự tham gia của nhiều chuyên môn, nhiều ngành. Để xác định loại cây trồng, ta phải căn cứ vào nhiều yếu tố, trong đó yếu tố dễ trồng, mọc nhanh là quan trọng. Nhưng thiên nhiên nhiệt đới của nước ta với ngót một vạn loài cây, là cái kho vô cùng phong phú để chúng ta chọn cây tô điểm cho các thành phố, các thôn xóm, làm cho các đường phố, các vườn hoa, các ngày hội của chúng ta không đơn điệu mà muôn hình muôn vẻ, với nhiều loại cây bóng mát địa phương có giá trị kinh tế cao, nhiều loại cây cảnh và cây hoa quý của dân tộc.